

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/DS– ST

Ngày: 03/5/2018

Về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Khắc Hiếu;
2. Bà Đào Thị Ngâm;

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Ngày 02, 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 26/2018/TLST – DS ngày 25/01/2018 về “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST – DS ngày 17/4/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn L - sinh năm 1965.

Địa chỉ: thôn LT, xã PL, huyện TPh, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Bình T; địa chỉ: phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên (văn bản ủy quyền ngày 15/01/2018). Có mặt

Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Văn P - sinh năm 1972, bà Nguyễn Thị Gia L – sinh năm 1974;

Địa chỉ: nnn LTK, phường H, thành phố T

Chỗ ở: đường N, khu phố N, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/01/2018 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đại diện nguyên đơn ông Tấn trình bày: ông L có bán thức ăn gia súc cho vợ chồng ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị Gia L. Trong quá trình mua bán vợ chồng ông P, bà L còn nợ số tiền 230.000.000đ. Ngày 04/10/2017 vợ

chồng ông P, bà L có viết giấy xác nhận nợ số tiền trên và cam kết trả hàng tháng 40.000.000đ, tuy nhiên sau đó không thực hiện việc trả nợ đúng cam kết trên. Vì vậy, ông L khởi kiện, yêu cầu vợ chồng ông P, bà L phải trả đủ một lần số tiền trên. Ngoài ra, không yêu cầu trả thêm khoản tiền nào khác.

Bị đơn ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị Gia L trình bày: Vợ chồng tôi có mua bán thức ăn gia súc với ông Nguyễn Văn L và nợ ông L số tiền 230.000.000đ là đúng. Tuy nhiên vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn, làm ăn thất bại nên đề nghị ông L xem xét chấp nhận cho trả dần mỗi tháng 3.000.000đ cho đến khi hết nợ.

Tòa án nhân dân TP. Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ về khoản mua bán tài sản, đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại giấy nhận nợ lập ngày 04/10/2017, vợ chồng ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị Gia L đã xác nhận còn nợ ông Nguyễn Văn L số tiền 230.400.000đ, hứa mỗi tháng trả dần 40.000.000đ kể từ ngày 15/10/2017 cho đến khi hết nợ. Từ ngày chót nợ đến nay bị đơn chưa trả được cho nguyên đơn khoản tiền nào là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tại phiên tòa, hai bên thống nhất số tiền còn nợ nhưng không thống nhất thời gian trả nợ nên ông L khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông P, bà L phải trả số nợ 230.000.000đ đủ 01 lần là có căn cứ chấp nhận, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền là 230.000.000đ

[3] Về án phí: bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả nợ là $230.000.000đ \times 5\% = 11.500.000đ$. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Văn L tại đơn khởi kiện ngày 12/01/2018, buộc bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị Gia L phải trả cho ông Nguyễn Văn L số tiền 230.000.000đ về khoản hợp đồng mua bán tài sản.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thanh toán xong số tiền nói trên thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị Gia L phải chịu 11.500.000đ (*mười một triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn Nguyễn Văn L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.750.000đ (*năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0009871 ngày 25/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Phú Yên;*
- *VKSND TP Tuy Hòa;*
- *Chi cục THA DS TP.TH*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Công Tự